TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN G **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 307/2024/HSST
Ngày: 23-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai.
2. Bà Châu Thị M.L.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường D, Phường 5, quận G, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 308/2024/HSST ngày 31/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 347/2024/QĐXXST-HS ngày 19/11/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 84/2024/QĐ-HS ngày 17/12/2024, đối với bị cáo:

Lương Tấn L; Sinh năm 1992, tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số 59/1 đường Đ, Phường 12, quận G, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Hoàng P và bà Đỗ Thị Kim T.L; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 09/7/2024 (có mặt tại phiên tòa).

-*Bị hại:* Bà Lương M.L (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số 59/16/1 đường Đ, Phường 12, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Diệp T.L (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số 496 đường L, phường Phú Hòa Thạnh, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Tấn L và chị Lương M.L là anh em ruột cùng sinh sống với gia đình tại nhà số 59/16/1 đường Đỗ Phúc Thịnh, Phường 12, quận G nhưng L thường xuyên bỏ nhà đi. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/05/2024, L đi xe ôm từ quận T về nhà. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 03/05/2024, L lấy trộm chìa khoá xe mô tô biển số 59V2-703.52 của chị M.L. rồi điều khiển xe về hướng đường Tân Sơn qua quận T.

Đến ngày 08/05/2024, L điều khiển chiếc xe trên đến cửa hàng mua bán xe Doanh Đại Phát, địa chỉ số 496 đường Lũy Bán Bích, phường Phú Hòa Thạnh, quận T bán cho chủ cửa hàng là bà Diệp T.L với giá 18.000.000 đồng. Khi bán xe, L có đưa cho bà T.L Giấy đăng ký xe mang tên Lương M.L rồi nói đây là xe của em gái L nhờ bán giùm và hẹn ngày 10/5/2024 sẽ cùng đi công chứng sang tên xe nên bà T.L không có nghi ngờ gì và đồng ý mua. Sau đó, L đón xe về lại xã Nhật Ninh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An lẩn trốn đến ngày 09/07/2024 thì ra đầu thú. L khai nhận số tiền bán xe đã tiêu xài hết.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 192/KL-HĐĐGTS ngày 25/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận G kết luận chiếc xe gắn máy trên có giá trị là 16.600.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

-01 (một) xe mô tô biển số: 59V2-703.52; 01 (một) áo khoác đen dài tay có mũ trùm hiệu Kissmark; 01(một) quần Jean lửng màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai màu đỏ hiệu Polo.

-01 USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi nhận lại hình ảnh Lương Tấn L thực hiện hành vi phạm tội (Đã kèm theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lương M.L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác và có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho L. Bà Diệp T.L tự nguyện giao nộp lại chiếc xe bị chiếm đoạt trong vụ án và không có yêu cầu bồi thường về số tiền 18.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G bị cáo Lương Tấn L đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 383/CT–VKS-GV ngày 30/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lương Tấn L về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Tấn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính 18.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Đề nghị xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) áo khoác đen dài tay có mũ trùm hiệu Kissmark; 01 (một) quần Jean lửng màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai màu đỏ hiệu Polo thu giữ của bị cáo L. Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất hình ảnh camera ghi lại diễn biến vụ án.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Tấn L tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện bị cáo đã có hành vi: Khoảng 01 giờ ngày 03/5/2024 tại nhà số 59/16/1 đường Đ, Phường 12, quận G, Tp. Hồ Chí Minh, bị cáo Lương Tấn L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô biển số 59V2-703.52 trị giá 16.600.000 đồng của chị Lương M.L rồi bán cho bà Diệp T.L được 18.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài hết. Đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Lương Tấn L phạm tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi muốn chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân không qua lao động chân chính nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải có mức án thoả đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên áp

dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 173 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Đối với bà Diệp T.L khi mua xe do bị cáo Lương Tấn L bán không biết tài sản của bị cáo do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với chị Lương M.L đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét; Đối với bà Diệp T.L không yêu cầu bị cáo Lương Tấn L trả lại số tiền 18.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xét.

[8]. Đối với số tiền 18.000.000 đồng bị cáo có được do bán xe cho bà Diệp T.L là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về xử lý vật chứng:

[9.1]. Đối với 01 (một) áo khoác đen dài tay có mũ trùm hiệu Kissmark; 01 (một) quần Jean lửng màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai màu đỏ hiệu Polo thu giữ của bị cáo L. Xét thấy, là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[9.2]. Đối với 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất hình ảnh camera ghi lại diễn biến vụ án, là chứng cứ của vụ án nên lưu theo hồ sơ vụ án (Đã kèm theo hồ sơ vụ án).

[10]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[12]. Đối với ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận G là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lương Tấn L 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2024.

-Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+Buộc bị cáo Lương Tấn L nộp số tiền thu lợi bất chính 18.000.000 (mười tám triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

+Trả lại cho bị cáo Lương Tấn L 01 (một) áo khoác đen dài tay có mũ trùm hiệu Kissmark; 01 (một) quần Jean lửng màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai màu đỏ hiệu Polo.

Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 296/PNK ngày 07/11/2024 của Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Công an quận G;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đức